

Quản trị tài sản Asset and Liability management

Sưu tầm và lưu trữ tại:
www.ub.com.vn

Prepared by AuLac Capital Group
Hanoi, December 2002

www.ub.com.vn

Quản trị tài sản Asset and Liability management

Quản trị tài sản ALM thực chất là chiến lược quản trị toàn bộ các khoản mục trên bảng cân đối có chứa đựng yếu tố rủi ro thị trường. Rủi ro thị trường do biến động của những yếu tố sau

Rủi ro lãi suất

Rủi ro tỷ giá ngoại tệ

Rủi ro giá cả hàng hoá (Commodity)

Rủi ro biến động của thị trường chứng khoán

www.ub.com.vn



Quản trị tài sản

Ngoài ra quản trị tài sản bao gồm cả:

Quản trị khả năng thanh khoản của ngân hàng

Quản trị kinh doanh tài chính

Quản trị kế hoạch sử dụng vốn chủ sở hữu

Quản trị chiến lược cấu trúc bảng cân đối tài sản

www.ub.com.vn



Quản trị rủi ro thị trường và quản trị rủi ro tín dụng

Quản trị rủi ro thị trường do hội đồng ALCO thực hiện

Quản trị rủi ro tín dụng do hội đồng tín dụng thực hiện

ALCO đưa ra chính sách chiến lược quản trị rủi ro thị trường

Hội đồng tín dụng đưa ra chính sách chiến lược quản trị rủi ro tín dụng

ALCO duyệt hạn mức rủi ro thị trường

Hội đồng tín dụng duyệt hạn mức rủi ro tín dụng

Nhưng quản trị tài sản và quản trị tín dụng có liên quan tương hỗ với nhau. với một chừng mực nào đó, rủi ro thị trường có thể dẫn đến khả năng chi trả tín dụng, việc quản trị nguyên nhân rủi ro tín dụng cũng là một phần của quản trị tài sản

www.ub.com.vn



Quản trị tài sản và quản trị kinh doanh tài chính

Quản trị ALM về thực chất là chiến lược kinh doanh tài sản của ngân hàng được thể hiện trong bảng báo cáo cân đối.

ALM luôn là hạt nhân quan trọng của quản trị tài chính trong bất cứ một ngân hàng hay tổ chức tín dụng nào

Nếu ngân hàng có hoạt động kinh doanh tài chính (hoạt động sinh lời của phòng Treasury) thì việc quản trị kinh doanh tài chính cũng nằm trong ALM

www.ub.com.vn



Ảnh hưởng của biến động lãi suất lên hoạt động ngân hàng

Rủi ro lãi suất có thể ảnh hưởng tới những chỉ tiêu sau của ngân hàng :

- Thu nhập lãi thuần
- Giá trị gia tăng của vốn cổ động .
Giá trị thị trường của tài sản trên bảng và các tài sản ngoại bảng do đó ảnh hưởng tới giá trị gia tăng của vốn cổ động (EVPE)
- Thu nhập kinh doanh và phí dịch vụ
- Tỷ lệ an toàn vốn
(tỷ lệ vốn chủ sở hữu/ tổng tài sản có rủi ro)
- Khối lượng giao dịch
- Khả năng thanh khoản
- Rủi ro tín dụng

www.ub.com.vn



Chiến lược quản trị rủi ro ngắn hạn và chiến lược quản trị rủi ro dài hạn

- Mục tiêu quản trị ngắn hạn tập trung chủ yếu vào thu nhập lãi thuần. Khi định lượng rủi ro ngắn hạn, ta dùng biến động thu nhập lãi thuần trên tổng tài sản.
- Mục tiêu quản trị dài hạn tập trung vào giá trị gia tăng của vốn chủ sở hữu (EVPE). Khi định lượng rủi ro dài hạn, ta dùng biến động giá trị gia tăng của vốn cổ đông trên tổng tài sản.
- Biến động thu nhập lãi thuần và biến động giá trị gia tăng của vốn cổ đông có thể khác nhau khi có biến động về lãi suất

www.ub.com.vn


Giá trị gia tăng của danh mục vốn chủ sở hữu EVPE

Một số khái niệm tương tự

MVPE	Market value of portfolio equity
EVPE	Economic value of portfolio equity
NPV	Net portfolio value
NEV	Net economic value

Thay đổi giá trị gia tăng của vốn chủ sở hữu (EVPE) sẽ dẫn đến thay đổi chất lượng thu nhập của ngân hàng trong tương lai.

Tổng giá trị thị trường = EVPE + franchise value

www.ub.com.vn

Mục tiêu quản trị tài sản ALM

Quản trị tài sản chính để kiểm soát những biến động bất thường của thu nhập lãi thuần và giá trị gia tăng của vốn chủ sở hữu

Mục tiêu quản trị tài sản còn bao gồm đảm bảo khả năng thanh khoản và cuối cùng là đảm bảo sự cân bằng giữa lợi nhuận, tăng trưởng và mức độ rủi ro.

www.ub.com.vn

Mục tiêu quản trị tài sản ALM

Biến động lãi suất	Biến động thu nhập lãi thuần	Biến động giá trị gia tăng của vốn chủ sở hữu
+300	10%	15%
+200	5%	5%
+100	5%	5%
0		
-100	5%	5%
-200	10%	10%
-300	15%	15%

www.ub.com.vn



Mục tiêu quản trị tài sản ALM

Mục tiêu	Giá trị hạch toán trên sổ sách	Giá trị gia tăng (giá trị thị trường)
Thời hạn	Ngắn hạn	Dài hạn
Chiến lược quản trị	Chiến thuật	Chiến lược
Tham số chỉ tiêu	Thu nhập lãi thuần	Giá trị gia tăng của vốn cổ đông
Tập trung quản trị	Bảng thu chi	Bảng cân đối
Phương pháp và công cụ phân tích	a. Gap b. Phân tích giả định thu nhập lãi thuần c. EAR	a. Duration b. Phân tích giả định biến động EVPE c. VAR

www.ub.com.vn



Tổ chức quản trị tài sản ALCO

Thành phần ALCO gồm tất cả những lãnh đạo cấp cao của ngân hàng:

- *Tổng giám đốc*
- *Phó tổng giám đốc và giám đốc chi nhánh*
- *Trưởng các bộ phận phụ trách kinh doanh quan trọng của ngân hàng*
- *Trưởng phòng Treasury / Cán bộ kinh doanh trưởng*
- *Giám đốc tài chính (CFO nếu có)*
- *Ban phân tích thị trường.*
- *Đối tác được mời*

Các chi nhánh phòng ban thực hiện chiến lược do ALCO đề ra

Treasury thực hiện các quyết định tài chính của ALCO

www.ub.com.vn



Trách nhiệm của ban giám đốc và lãnh đạo phòng ban trong việc quản trị rủi ro

1. Ban giám đốc phải có hiểu biết và kinh nghiệm về mức độ rủi ro trong hoạt động ngân hàng, đồng thời phải tích cực giám sát và luôn được báo cáo cập nhật đầy đủ kịp thời
2. Ban giám đốc có nhiệm vụ xem xét và ký duyệt các chính sách quản trị và đề ra hạn mức hạn chế rủi ro trong hoạt động cho vay, đầu tư, hoạt động kinh doanh tài chính, uỷ thác và các hoạt động quan trọng khác.
3. Ban giám đốc phải được trang bị đầy đủ kiến thức để hiểu biết báo cáo rủi ro và hệ thống báo cáo quản trị (MIS)
4. Ban lãnh đạo phải định kỳ xem xét, ký duyệt lại hạn mức rủi ro theo khuôn khổ chiến lược hoạt động của ngân hàng. Đáp ứng kịp thời với sự phát triển sản phẩm và thay đổi điều kiện của thị trường.
5. Ban giám đốc phải đảm bảo các lãnh đạo phòng ban có đủ kinh nghiệm, kiến thức và khả năng lãnh đạo để đáp ứng được với qui mô hoạt động và sự phát triển của ngân hàng

www.ub.com.vn



Mô hình quản trị của ALCO

ALM có thể hoạt động tập trung hoặc không tập trung. Mô hình hoạt động phải dựa trên những yếu tố sau

- Qui mô hoạt động của ngân hàng
- Đặc thù hoạt động của ngân hàng (bán lẻ, ngân hàng thương mại, ngân hàng đầu tư)
- Phạm vi hoạt động
- Con người và các nguồn nhân lực khác
- Khả năng của hệ thống IT
- Môi trường luật pháp

Xu hướng hiện nay, các ngân hàng ngày càng tiến tới mô hình quản trị tập trung

www.ub.com.vn

Phân tích mô hình hoạt động của Techcombank

<i>Khối lượng giao dịch</i>	<i>Không lớn lắm</i>
<i>Phạm vi hoạt động</i>	<i>Sẽ phát triển thêm chi nhánh</i>
<i>Khả năng kinh doanh trên Thị trường</i>	<i>Có bộ máy Treasury hiệu quả</i>
<i>Qui mô hoạt động kinh doanh FX, MM, thị trường trái phiếu tài chính</i>	<i>sơ cấp</i>
<i>Thị trường tài chính ở VN</i>	<i>Chưa phát triển các sản phẩm phái sinh</i>
<i>Khả năng chấp nhận rủi ro</i>	<i>Nhỏ</i>

www.ub.com.vn

Mô hình quản trị ALM của Techcombank (trao đổi ý kiến)

Hiện quản lý rủi ro thanh khoản của techcombank đã tập trung tại hội sở

Các nhiệm vụ quản trị còn lại

- | | |
|--|----------------------------------|
| • Quản trị rủi ro thị trường | Tập trung
(strongly suggest) |
| • Quản trị kinh doanh tài chính | Tập trung
(strongly suggest) |
| • Quản trị chiến lược phát triển tài sản | Bán tập trung |
| • Báo cáo quản trị | Tập trung |

www.ub.com.vn



Mô hình tổ chức của ALCO (trao đổi ý kiến)

ALCO có thể chia ra thành các nhóm nhỏ

1. Ban quản trị rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản
2. Ban kế hoạch chiến lược và quản trị vốn

Nhóm hỗ trợ ALCO

Nhóm hỗ trợ ALCO gồm những nhân viên có kiến thức về máy tính để phát triển mô hình quản trị tài chính , có kiến thức về phân tích rủi ro, kiến thức về kinh doanh và thị trường tài chính.

www.ub.com.vn



Nhiệm vụ của nhóm hỗ trợ ALCO

- Làm báo cáo phục vụ cho ALCO
- Phân tích các ALM model, tình trạng thái rủi ro và phân tích các biến động thị trường.
- Làm việc với các phòng ban để thu nhập thông tin về các sản phẩm mới, khối lượng giao dịch và chiến lược làm giá.
- Phân tích giữa số liệu thực trạng và kế hoạch để giúp ALCO đề ra chiến lược kinh doanh cho kỳ tới.
- Nhóm báo cáo độc lập trực tiếp cho Ban giám đốc hoặc có thể trực thuộc phòng treasury.

www.ub.com.vn

Vai trò của tổ chức nhóm

Nhóm	Vai trò
ALCO	Đề ra chính sách chung
Nhóm sub-ALCO	Đề ra chính sách/quản trị cho từng loại hình cụ thể
Nhóm hỗ trợ ALCO	Lập báo cáo và phân tích
Giám đốc chi nhánh,SGD	Thực hiện chiến lược đề ra tại ALCO
Phòng treasury	Thực hiện các chiến lược về tài chính/phòng ngừa rủi ro đề ra tại ALCO
www.ub.com.vn	

Nhiệm vụ của ALCO

- Xem xét và đánh giá ảnh hưởng thay đổi qui định pháp luật đối với hoạt động ngân hàng
- Xem xét và đánh giá tình hình biến động lãi suất
- Đề ra chính sách lãi suất (chiến lược làm giá cho tài sản nợ và tài sản có)
- Kiểm tra hoạt động cho vay theo portfolio
- Định lượng, đánh giá và giám sát khả năng thanh khoản và rủi ro thị trường của hoạt động ngân hàng
- Đánh giá tình hình hoạt động tài chính. Phân tích chênh lệch giữa kết quả thực trạng và kế hoạch
- Tham gia quá trình lên kế hoạch và lập chiến lược kinh doanh
- Xét duyệt các sản phẩm mới và đánh giá mức độ rủi ro tới ngân hàng
- Xét duyệt chính sách ALM và đề ra các hạn mức

www.ub.com.vn



Đề cương chính sách quản trị ALM

1. Độ nhạy cảm lãi suất
2. Chất lượng của tài sản
3. Khả năng thanh khoản của ngân hàng
4. Mức độ rủi ro tỷ giá
5. Các rủi ro thị trường khác (rủi ro chứng khoán..)
6. Tỷ lệ đảm bảo yêu cầu vốn chủ sở hữu
7. Tăng trưởng hoạt động của ngân hàng
8. Lợi nhuận
9. Thành phần cấu trúc của bảng cân đối

www.ub.com.vn



Báo cáo cho ALCO

1. Cập nhật tình hình thị trường
 - Thay đổi luật hoặc qui định mới có ảnh hưởng tới hoạt động của ngân hàng
 - Những biến động quan trọng trong kinh doanh
 - Tình hình phát triển kinh tế
 - Dự báo về lãi suất và tỷ giá ngoại tệ
2. Báo cáo tài chính
 - Bảng cân đối
 - Báo cáo lỗ lãi và phân tích lợi nhuận của HĐ
 - Báo cáo trạng thái thanh khoản (MCO), so sánh với hạn mức
 - Báo cáo tình hình kinh doanh và đầu tư
3. Báo cáo trạng thái rủi ro của ngân hàng
 - Phân tích Gap
 - Giá trị rủi ro VAR
 - Rủi ro FX
 - Rủi ro khác

www.ub.com.vn



Báo cáo cho ALCO (tiếp tục)

4. Báo cáo tình hình kinh doanh
 - *Kinh doanh từ đầu năm so với kế hoạch*
 - *So với năm trước*
 - *Tình hình dự báo cho năm nay*
5. Các vấn đề phát sinh đặc biệt khác (TPR, pricing)
6. Đề xuất chiến lược cho toàn hệ thống
7. Biên bản họp kỳ trước : chỉ đạo của ALCO
8. Biên bản họp nhóm ALCO bổ sung nếu có

www.ub.com.vn



Phân tích repricing gap

www.ub.com.vn

Phân tích Gap

Có 4 kỹ thuật quan trọng trong phương pháp phân tích Gap

1. Phân tích repricing gap
2. Đưa ra các giả định biến động của lãi suất và đánh giá ảnh hưởng chúng lên kết quả tài chính của ngân hàng
3. Duration
4. Value at risk (mức độ rủi ro)

www.ub.com.vn

Định nghĩa Gap

$$\text{Gap} = \text{RSA} - \text{RSL}$$

RSA – Tài sản có độ nhạy cảm với lãi suất

RSL – Tài sản nợ có độ nhạy cảm với lãi suất

www.ub.com.vn



Định nghĩa Gap tích lũy

$$\text{Gap tích lũy ở chu kỳ N} = \text{Gap trong chu kỳ N} + \text{Gap tích lũy trong chu kỳ N-1}$$

Gap dương (positive gap) có nghĩa là tài sản có có độ nhạy cảm lãi suất lớn hơn tài sản nợ có độ nhạy cảm lãi suất

Gap âm (negative gap) tài sản nợ có độ nhạy cảm lãi suất lớn hơn tài sản có có độ nhạy cảm lãi suất

www.ub.com.vn


So sánh các loại Gap

Loại gap	<ul style="list-style-type: none"> • Gap dương • Asset sensitive • Tài sản có được làm giá trước tài sản nợ 	<ul style="list-style-type: none"> • Gap âm • Liability sensitive • Tài sản nợ được làm giá trước tài sản có
Trạng thái	Dùng vốn huy động dài hạn để cung cấp cho tài sản có ngắn hạn	Dùng vốn huy động ngắn hạn để cung cấp cho tài sản có dài hạn
Ảnh hưởng của thay đổi lãi suất	Tăng lãi suất có thể dẫn đến tăng thu nhập lãi thuần Giảm lãi suất sẽ làm giảm thu nhập lãi thuần	Tăng lãi suất dẫn đến giảm thu nhập lãi thuần Giảm lãi suất làm tăng thu nhập lãi thuần

www.ub.com.vn



Các số liệu cần thiết để chuẩn bị báo cáo Gap

Gap là báo cáo tính, để chuẩn bị báo cáo ta cần số liệu

1. Bảng cân đối tại ngày báo cáo
2. Bảng báo cáo ngoại bảng tại ngày báo cáo

www.ub.com.vn



Các bước chuẩn bị báo cáo Gap

1. Xác định các cột thời hạn : 5-12 cột thời hạn
2. Quyết định khoảng thời gian của từng cột thời hạn
3. Xác định sắp xếp kỳ hạn thanh toán của từng tài sản vào cột thời hạn tương ứng
4. Tính Gap
5. Tính các tham số khác như
 - Gap tích lũy (cumulative gap)
 - Gap tích lũy từng kỳ hạn/ tổng tài sản
 - Gap tích lũy / tổng tài sản có doanh thu lãi suất
 - Tỷ lệ gap tích lũy / vốn chủ sở hữu

www.ub.com.vn

Cấu trúc Gap cho hoạt động giao dịch tiền gửi

- Qua đêm
- 1 tuần
- 1 tháng
- 1 – 3 tháng
- 4 – 6 tháng
- 7 – 12 tháng
- > 1 năm

www.ub.com.vn

Cấu trúc Gap cho hoạt động ngân hàng thương mại

- < 1 tháng
- 1 – 3 tháng
- 4 – 6 tháng
- 7 – 12 tháng
- 2 – 3 năm
- Trên 3 năm

www.ub.com.vn

Loại tài sản nào được đưa vào báo cáo Gap

Có hai phương pháp :

1. Chỉ đưa các tài sản có doanh thu lãi suất và tài sản phải trả lãi vào báo cáo
2. Đưa tất cả tài sản nợ và tài sản có

www.ub.com.vn

Các điểm cần lưu ý khi lấy số liệu báo cáo

1. Kỳ hạn tính lãi và kỳ hạn thanh toán
*V.D : khoản cho vay 1 năm nhưng làm giá 3 tháng 1 lần
Đưa vào khe 3 tháng*
2. Kỳ hạn còn lại so với kỳ hạn ban đầu
*V.D : Trái phiếu có kỳ hạn ban đầu là 5 năm và 6 tháng nữa thì đến kỳ thanh toán
Đưa vào khe 6 tháng*
3. Giá trị trên bảng cân đối và giá trị cashflow
*V.D : Khoản vay US\$100.000 có lãi suất 5%
Đưa phần gốc 100.000 vào khe kỳ hạn. Luồng tiền trong tương lai không tính vào báo cáo*

www.ub.com.vn



Các điểm cần lưu ý khi xem xét tài sản nợ

Tài sản nợ có kỳ hạn lãi suất thì đưa vào kỳ hạn tương ứng

Tài sản nợ không có kỳ hạn lãi suất : như tài khoản KKH, thanh toán...Phần số dư không thay đổi có thể giả định thời hạn dài. Số dư core này phải dùng model để xác định. Có hai cách

1. Chia đều trong 5 năm : số dư cố định này được chia đều trong 5 năm
2. Chia 50% vào chu kỳ đầu và 50% vào chu kỳ cuối cùng.

Có một số qui định chi dẫn về việc xác định kỳ hạn cho tài khoản này.

www.ub.com.vn



Các điểm cần lưu ý

Khoản cho vay bị trả trước hạn

Một số sản phẩm có đặc thù trả nợ trước hạn cao và cần phải xác định được tỷ lệ trả trước hạn của từng khoản mục. Và tỷ lệ đó phải được tính tới trên tổng dư nợ.

Danh mục ngoại bảng

Hoán đổi lãi suất

Kỳ hạn/ giao dịch future

Các giao dịch khác như (option, cap, floor)

VD hoán đổi lãi suất : hoán đổi lãi suất thả nổi 6 tháng sang cố định 5 năm thì trên báo cáo tài sản nợ sẽ đưa vào 5 năm và tài sản có đưa vào 6 tháng

www.ub.com.vn